

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	142231439	Đặng Tất	Thành	K15KTR1				
2	152232800	Nguyễn Duy	Dương	K15KTR1				
3	152232810	Từ Thị Ly	Na	K15KTR1				
4	152232811	Nguyễn Văn	Quý	K15KTR1				
5	152232813	Trương Hoàng Quốc	Bảo	K15KTR1				
6	152232819	Trần Thị Ngọc	Diễm	K15KTR1				
7	152232832	Nguyễn Minh	Dương	K15KTR1				
8	152232834	Phạm Ngọc	Tài	K15KTR1				
9	152232839	Đặng Công	Thọ	K15KTR1				
10	152232840	Bùi Thị	Mỹ	K15KTR1				
11	152232848	Nguyễn Lê	Cương	K15KTR1				
12	152232853	Đỗ Diệu	Hằng	K15KTR1				
13	152232858	Phùng Tiểu	Phụng	K15KTR1				
14	152232863	Vũ Trung	Hiếu	K15KTR1				
15	152232865	Nguyễn Thành	Đạt	K15KTR1				
16	152232866	Dương Thị	Thủy	K15KTR1				
17	152232872	Trần Văn	Thi	K15KTR1				
18	152232874	Lê Tự Nhật	Quang	K15KTR1				
19	152232875	Võ Cảnh	Trí	K15KTR1				
20	152232899	Lê Duy	Thành	K15KTR1				
21	152232906	Võ Thế	Hào	K15KTR1				
22	152232910	Phạm Văn	Cường	K15KTR1				
23	152232925	Dương Công	Định	K15KTR1				
24	152232928	Hà Xuân	Bách	K15KTR1				
25								
26								

Số SV:___ Vắng___ Đình chỉ:___ Tổng số bài thi:___ Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232936	La Đức Anh	K15KTR1					
2	152232939	Hoàng Thị Duy Duyên	K15KTR1					
3	152232954	Lê Văn Tuấn	K15KTR1					
4	152232971	Bùi Thanh Hải	K15KTR1					
5	152232973	Trần Khánh Linh	K15KTR1					
6	152232980	Nguyễn Thị Yên	K15KTR1					
7	152232992	Trần Bá Quốc Thắng	K15KTR1					
8	152233001	Nguyễn Thị Anh Khôi	K15KTR1					
9	152233003	Hồ An Bảo Trung	K15KTR1					
10	152233005	Nguyễn Tấn Hiền	K15KTR1					
11	152233010	Văn Thị Thuý Nga	K15KTR1					
12	152233013	Lê An	K15KTR1					
13	152233018	Đặng Thanh Bình	K15KTR1					
14	152233028	Nguyễn Văn Lợi	K15KTR1					
15	152233032	Nguyễn Thái Hưng	K15KTR1					
16	152233033	Thân Ngọc Long	K15KTR1					
17	152233043	Lê Thị Hồng Nhung	K15KTR1					
18	152233046	Trần Ngọc Diên	K15KTR1					
19	152233047	Trần Thế Vũ	K15KTR1					
20	152235532	Nguyễn Đặng Tuấn Phúc	K15KTR1					
21	152235538	Nguyễn Ngọc Rìn	K15KTR1					
22	152235835	Nguyễn Đắc Thanh Tùng	K15KTR1					
23	152236324	Nguyễn Đình Phúc	K15KTR1					
24	142231404	Trương Nguyễn Anh Khoa	K15KTR2					
25								
26								

Số SV:___ Vắng___ Đình chỉ:___ Tổng số bài thi:___ Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232025	Phạm Văn	Sơn	K15KTR2				
2	152232802	Phan Hữu	Minh	K15KTR2				
3	152232805	Lê Trọng	Nghĩa	K15KTR2				
4	152232807	Nguyễn Văn Việt	Chương	K15KTR2				
5	152232816	Kiều Đình	Hoàng	K15KTR2				
6	152232825	Đoàn Văn	Hiếu	K15KTR2				
7	152232826	Trần Quang	Định	K15KTR2				
8	152232828	Võ Xuân	Hung	K15KTR2				
9	152232833	Phan Thanh	Long	K15KTR2				
10	152232835	Huỳnh Bá	Duyên	K15KTR2				
11	152232849	Trần Viết Lê Hoàng	Việt	K15KTR2				
12	152232854	Nguyễn Đình	Phi	K15KTR2				
13	152232857	Huỳnh Việt	Hung	K15KTR2				
14	152232859	Lưu Nhật	Tuấn	K15KTR2				
15	152232862	Ngô Đăng	Điện	K15KTR2				
16	152232864	Lâm Xuân	Linh	K15KTR2				
17	152232876	Nguyễn Duy	Thành	K15KTR2				
18	152232882	Nguyễn Bá	Khoa	K15KTR2				
19	152232896	Lê	Nhật	K15KTR2				
20	152232901	Trần Nhật	Hào	K15KTR2				
21	152232913	Nguyễn Ngọc	Thuyền	K15KTR2				
22	152232915	Trần Thị Mai	Li	K15KTR2				
23	152232921	Tô Ngọc	Anh	K15KTR2				
24	152232923	Văn Phú	Huy	K15KTR2				
25								
26								

Số SV:___ Vắng___ Đình chỉ:___ Tổng số bài thi:___ Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1 GIẤM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232808	Dương	Tùng	K15KTR3				
2	152232812	Trần Đức	Diệt	K15KTR3				
3	152232814	Nguyễn Thành	Nhân	K15KTR3				
4	152232817	Trương Bảo	Quốc	K15KTR3				
5	152232818	Lê Thị Mỹ	Thuận	K15KTR3				
6	152232824	Phan Quang	Vinh	K15KTR3				
7	152232842	Lê Thị Thu	Phượng	K15KTR3				
8	152232843	Võ Hoàng Cát	Tiên	K15KTR3				
9	152232850	Mai Tấn	Quý	K15KTR3				
10	152232852	Võ Hoàng	Long	K15KTR3				
11	152232855	Trần Nguyễn Trâm	Anh	K15KTR3				
12	152232860	Nguyễn Ngọc	Anh	K15KTR3				
13	152232861	Lê Thị Kim	Phúc	K15KTR3				
14	152232877	Võ Thuý	Nguyên	K15KTR3				
15	152232884	Nguyễn Công	Cường	K15KTR3				
16	152232885	Nguyễn Đức Lê Thanh	Sang	K15KTR3				
17	152232889	Đào Ngọc	Quang	K15KTR3				
18	152232890	Nguyễn Thị Thanh	Mùi	K15KTR3				
19	152232893	Lại Trọng	Nguyên	K15KTR3				
20	152232898	Võ Thị Phương	Thanh	K15KTR3				
21	152232904	Lê Văn	Chung	K15KTR3				
22	152232907	Nguyễn Trịnh	Nam	K15KTR3				
23	152232908	Nguyễn Thị Mai	Phương	K15KTR3				
24	152232911	Nguyễn Phước	Duy	K15KTR3				
25								
26								

Số SV:___ Vắng___ Đình chỉ:___ Tổng số bài thi:___ Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232916	Trần Trung	Thiên	K15KTR3				
2	152232922	Lê Bảo	Lộc	K15KTR3				
3	152232941	Nguyễn Công	Hoàng	K15KTR3				
4	152232949	Đỗ Thị Diễm	Vy	K15KTR3				
5	152232956	Tổng Ngọc	Dũng	K15KTR3				
6	152232959	Hồ Như	Quỳnh	K15KTR3				
7	152232968	Phan Thị Thanh	Trà	K15KTR3				
8	152232972	Phùng Minh	Sơn	K15KTR3				
9	152232975	Lê Thị	Huệ	K15KTR3				
10	152232993	Trần Thị Cẩm	Nhung	K15KTR3				
11	152233000	Trần Thanh	Hải	K15KTR3				
12	152233020	Nguyễn Nam	Khánh	K15KTR3				
13	152233026	Phan Anh	Huân	K15KTR3				
14	152233040	Đinh Khánh	Đồng	K15KTR3				
15	152233042	Lê Thị Thuý	Linh	K15KTR3				
16	152233058	Hoàng Trung	Phong	K15KTR3				
17	152233062	Hồ Quốc	Bảo	K15KTR3				
18	152233063	Nguyễn Thành	Minh	K15KTR3				
19	152235533	Hoàng Trọng	Huy	K15KTR3				
20	152235537	Phạm Văn	Thành	K15KTR3				
21	152235837	Nguyễn Trung	Hiếu	K15KTR3				
22	152235937	Văn Công	Tạo	K15KTR3				
23	152232027	Trần Thị Thanh	Nhàn	K15KTR4				
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232803	Trương Duy	Tín	K15KTR4				
2	152232822	Vàng Anh	Quốc	K15KTR4				
3	152232823	Trần Viết	Đạt	K15KTR4				
4	152232827	Lê Ngọc Tường	Nhi	K15KTR4				
5	152232836	Võ Thị Mỹ	Yên	K15KTR4				
6	152232837	Nguyễn Văn	Lộc	K15KTR4				
7	152232838	Nguyễn Lê	Hân	K15KTR4				
8	152232845	Nguyễn Văn	Duy	K15KTR4				
9	152232851	Trần Minh	Hoàng	K15KTR4				
10	152232856	Nguyễn Văn	Thực	K15KTR4				
11	152232878	Lục Hiếu	Đình	K15KTR4				
12	152232879	Nguyễn Thế	Anh	K15KTR4				
13	152232881	Trương Anh	Thức	K15KTR4				
14	152232895	Phan Thanh	Nam	K15KTR4				
15	152232897	Trương Thanh	Thảo	K15KTR4				
16	152232900	Nguyễn Hồng	Thái	K15KTR4				
17	152232905	Hồ Duy	Nguyên	K15KTR4				
18	152232909	Lê Thị Tường	Vi	K15KTR4				
19	152232924	Phan Lê Thị Hồng	Sim	K15KTR4				
20	152232931	Dương Minh	Vũ	K15KTR4				
21	152232932	Nguyễn Sơn	Tùng	K15KTR4				
22	152232938	Kiều Quốc	Quỳnh	K15KTR4				
23	152232943	Lê Quốc	Bảo	K15KTR4				
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232944	Nguyễn Tổng	Phương	K15KTR4				
2	152232945	Đào Hải	Ninh	K15KTR4				
3	152232948	Phạm Thị	Phương	K15KTR4				
4	152232958	Phạm Khắc	Long	K15KTR4				
5	152232976	Bùi Thị Diễm	My	K15KTR4				
6	152232979	Hoàng Đình	Hùng	K15KTR4				
7	152232981	Nguyễn Minh	Tuấn	K15KTR4				
8	152232988	Nguyễn Xuân	Cường	K15KTR4				
9	152232991	Huỳnh Rô	Y	K15KTR4				
10	152232997	Nguyễn Văn	Mạnh	K15KTR4				
11	152232999	Bùi Tất	Thành	K15KTR4				
12	152233007	Phan Ngọc	Sang	K15KTR4				
13	152233011	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	K15KTR4				
14	152233014	Trần Phúc	Toàn	K15KTR4				
15	152233024	Nguyễn Thành	Trung	K15KTR4				
16	152233038	Nguyễn Đình	Huy	K15KTR4				
17	152233044	Võ Ngọc	Anh	K15KTR4				
18	152233045	Lê Xuân	Thắng	K15KTR4				
19	152233050	Lê Tấn	Trúc	K15KTR4				
20	152233051	Nguyễn Phan Thành	Đồng	K15KTR4				
21	152233055	Bùi Chí	Thành	K15KTR4				NỢ HP
22	152233059	Nguyễn Minh	Trí	K15KTR4				
23	152233061	Trần Hoàng	Tiến	K15KTR4				
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___ Đình chỉ:___ Tổng số bài thi:___ Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152236458	Lê Minh	Tuấn	K15KTR4				
2	132234804	Nguyễn Đức	Anh	K15KTR5				<i>NỢ HP</i>
3	132234907	Lê Hồng	Thành	K15KTR5				<i>NỢ HP</i>
4	142231407	Trần Duy	Linh	K15KTR5				
5	142231413	Nguyễn Giang	Nam	K15KTR5				
6	142231423	Phạm Đình Tuấn	Phi	K15KTR5				
7	142231429	Vũ Trọng	Quý	K15KTR5				
8	142231438	Trương Hữu	Thanh	K15KTR5				<i>NỢ HP</i>
9	142231447	Nguyễn Ngọc	Trí	K15KTR5				
10	142231459	Nguyễn Nho Thanh	Tùng	K15KTR5				
11	142231469	Nguyễn Thế	Kiên	K15KTR5				
12	142231470	Hồ Thị Thanh	Thảo	K15KTR5				
13	142234547	Nguyễn Thị Vi	Ta	K15KTR5				
14	142234548	Lê Văn	Toàn	K15KTR5				<i>NỢ HP</i>
15	142234647	Trần Duy	Tân	K15KTR5				
16	151214611	Nguyễn Anh	Vũ	K15KTR5				
17	152232021	Phan Hoàng	Hải	K15KTR5				
18	152232022	Thái Anh	Quý	K15KTR5				
19	152232024	Nguyễn Thị Đan	Na	K15KTR5				
20	152232804	Lê Quốc	Việt	K15KTR5				
21	152232815	Trương Đình Thành	Tín	K15KTR5				
22	152232829	Hồ Đức Nguyên	Long	K15KTR5				
23	152232841	Trần	Thêm	K15KTR5				
24	152232846	Nguyễn Việt	Anh	K15KTR5				
25								
26								

Số SV:___ Vắng___ Đình chỉ:___ Tổng số bài thi:___ Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232870	Hồ Thanh	Sơn	K15KTR5				
2	152232883	Nguyễn Thị Kim	Phượng	K15KTR5				
3	152232888	Trần Đức	Trung	K15KTR5				
4	152232892	Phạm Bá	Trường	K15KTR5				
5	152232920	Trần Quang	Tú	K15KTR5				
6	152232940	Trần Thị Kim	Oanh	K15KTR5				
7	152232952	Đình Quang	Văn	K15KTR5				
8	152232964	Từ Thị	Dung	K15KTR5				
9	152232966	Châu Thanh	Long	K15KTR5				
10	152232978	Phan Đình	Phong	K15KTR5				
11	152232982	Nguyễn Minh	Tuấn	K15KTR5				
12	152232985	Võ Thanh	Cẩm	K15KTR5				
13	152233029	Ngô Hữu Vũ	Duy	K15KTR5				
14	152233034	Nguyễn Thanh	Pháp	K15KTR5				
15	152233037	Trần Công	Hậu	K15KTR5				
16	152233039	Thân Trọng	Huỳnh	K15KTR5				
17	152233048	Văn Hữu	Khanh	K15KTR5				
18	152233056	Đặng Văn	Thuận	K15KTR5				
19	152233066	Trần Duy	Phúc	K15KTR5				
20	152235540	Nguyễn Tấn	Du	K15KTR5				<i>NỢ HP</i>
21	152236462	Nguyễn	Quốc	K15KTR5				
22	4512	Lê Hoàng	Long	K14KTR				99184
23	1389	Hoàng Quang	Dương	K14KTR				98889
24	4904	Nguyễn Quang	Thành	K13KTR				30147
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬPGIÁM THỊGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2LÃNH ĐẠO KHOA